

Phẩm 18: TẠO LỢI ÍCH CHO NGƯỜI KHÁC

Chúng sinh nơi thế gian vì sự an lạc của chính mình nên ở trong sinh tử thân tâm mỗi mảy. Tâm Bồ-tát được nghỉ ngơi nên tâm bi luôn tạo nhiều lợi ích. Người khác ở trong sinh tử, ngoại trừ pháp đối trị ra, càng không có gì an lạc. Bồ-tát ngoài đem lại lợi ích cho người khác ra, càng không có gì an lạc hơn. Bồ-tát được hoan hỷ an lạc khi thực hành lợi tha. Người biết lợi tha tức là tự lợi, xả bỏ lợi ích của chính mình, quý trọng sự lợi ích an lạc của người khác, biết lợi ích an lạc của người khác tức là sự lợi ích an lạc của mình. Lúc biết lợi ích an lạc của người khác tức là vì sự an lạc của chính bản thân mình. Người có thương, trung, hạ. Kẻ ngu thấy người khác có được an lạc thì sinh tâm khổ não. Hạng người trung bình, khi mình đau khổ thì biết được đau khổ của người khác. Hạng người trên hết lúc thấy người khác an lạc thì tâm sinh hoan hỷ, thấy người khác đau khổ thì như đau khổ của bản thân mình. Trong bốn nhiếp pháp, Bồ-tát cùng người khác tạo lợi ích cho nhau. Thế nào là cùng tạo lợi ích như nhau? Nghĩa là người khác đau khổ thì mình đau khổ, người khác an lạc thì mình an lạc. Đó gọi là cùng lợi ích như nhau (đồng lợi). Tâm bi bình đẳng không có ý tưởng về cái khác. Bồ-tát và chúng sinh cùng chung đau khổ, cùng chung an lạc. Tự bản thân mình, Bồ-tát đặc biệt sinh lòng khổ não. Vì sao? Vì không thể cứu giúp khổ đau cho chúng sinh, không quán sát quá khứ, không quán xét vị lai, tùy ý của chúng sinh, thực hiện pháp đối trị diệt khổ, tự ý của Bồ-tát cũng như ý của người khác. Chúng sinh ở thế gian ban cho người khác sự lợi lạc còn hy vọng đền đáp, Bồ-tát ban cho người khác sự lợi lạc không cầu được đền đáp. Tuy Bồ-tát với tâm bi bình đẳng yêu thương tất cả chúng sinh, nhưng đối với chúng sinh trong chỗ bị oán ghét lại ban cho sự lợi lạc gấp bội. Lúc ở bên cạnh chúng sinh bị oán ghét ban cho sự lợi lạc, trong tâm Bồ-tát vô cùng hoan hỷ, như lúc xả bỏ thân mạng có được sự hoan hỷ, gọi là bình đẳng, nếu không như thế gọi là bất bình đẳng. Ở trong oán ghét ban cho sự lợi lạc gấp bội thì gọi là thực hiện xứng hợp với tâm bi. Nhưng đối với chúng sinh hành ác sinh lòng xót thương gấp bội, giống như trưởng giả giàu lớn chỉ có một người con, nên tâm thương nhớ tận cùng trong xương tủy. Bồ-tát thương nhớ tất cả chúng sinh cũng lại như vậy. Như có người con xấu ác không muốn cha mình có được sự nghiệp hơn mình, đó gọi là bội ơn. Tất cả chúng sinh bị oán ghét, đối với Bồ-tát đồng một vị xấu ác. Bồ-tát đối với chúng sinh bị oán ghét đồng một vị tâm bi. Chúng sinh ở thế gian được báo ân thì sinh tâm vui

mừng. Nếu Bồ-tát ban cho những người bị oán ghét sự lợi lạc, thì trong tâm sinh ra hoan hỷ bội phần, vượt quá các chúng sinh kia. Chúng sinh ở thế gian nếu lúc mắng chửi người khác mà họ không trở lại báo thù thì vui mừng vô cùng. Lúc Bồ-tát bị người khác mắng nhiếc thì tâm vô cùng hoan hỷ. Người có tâm ái ở trong ba cõi thấy đều hiện bày khắp. Tâm bi của Bồ-tát cũng hiện hữu khắp trong ba cõi. Bồ-tát thương xót chúng sinh trong địa ngục không như xót thương chúng sinh ngu si tham đắm nơi ba cõi. Chúng sinh ưa thích nơi sự dục lạc của chính mình, bị sự trói buộc của vô lượng khổ đau, Bồ-tát vì an lạc nơi lợi tha nên bị vô lượng khổ đau trói buộc. Tất cả chúng sinh đều đồng một sự, đều muốn xa lìa đau khổ đạt được an vui. Ban cho người khác lợi lạc là pháp hữu vi thù thắng. Tạo lợi lạc hưởng về bản thân, cũng là nhân của bi và hỷ. Tạo lợi lạc hưởng về người khác là hiện bày chỗ sinh khởi bi, hỷ. Tự làm cho bản thân lợi lạc nên sinh khởi tâm bi. Thấy đạt được lợi lạc đó cho nên hoan hỷ. Bốn tâm vô lượng là duyên muốn tu tập của nội tâm. Bốn nhiếp pháp là làm lợi lạc cho chúng sinh, gọi là tối thắng. Người tu bốn tâm vô lượng luôn kết hợp với pháp thế gian và pháp xuất thế gian, vì pháp thế gian, pháp xuất thế gian và bốn tâm vô lượng chính là đồng một cảnh giới. Vì sao? Vì đồng một việc tạo lợi ích cho chúng sinh, đạt được đồng một quả Bồ-đề vô thượng. Người có tâm bi luôn luôn lợi tha, người trí luôn luôn xả bỏ, không sinh tâm cho là hiểm có, không sinh tâm cao thấp.

Phẩm 19: THÍ THÙ THẮNG **ĐỐI VỚI KHỔ CỦA KẺ KHÁC**

Bồ-tát thấy người khác khổ đau thì chính là Bồ-tát vô cùng đau khổ. Lúc thấy người khác an lạc thì chính là sự an lạc cùng cực của Bồ-tát. Vì thế nên Bồ-tát luôn tạo lợi ích cho người khác. Chúng sinh phạm ngu lúc thấy người khác đau khổ thì tự bản thân mình lấy làm vui thích, thấy người khác đau khổ không cho là đau khổ. Bậc hiền nhân tự lấy đau khổ của mình làm an lạc, đem an lạc cho người khác, không do sự đau khổ của chính mình. Chúng sinh phạm ngu vì chút ít an lạc của mình mà gây đau khổ cùng cực cho người khác. Bậc hiền nhân vì ban cho người khác chút an lạc mà tự mình nhận chịu nhiều khổ đau. Người thực hành điều ác tu tập chút nhân an lạc, đạt được sự an lạc to lớn tuy sinh tâm vui mừng, không sánh bằng Bồ-tát đem chút an lạc làm lợi ích cho người khác, thì tâm vô cùng hoan hỷ hơn người kia gấp bội. Bồ-tát thấy người khác nhận chịu đau khổ thì đem thân mình chịu thay, thân tuy thọ khổ nhưng không lấy làm khổ, trong tâm vui sướng, sinh niềm hoan hỷ tột bậc. Tâm bi của Bồ-tát được an lạc tự tại, không bị sầu não bức bách do các khổ trong ba cõi. Bồ-tát uống cam lồ đại bi nên không bị các khổ làm khổ sở, không bị khổ làm khổ sở nên có thể nhận chịu khổ đau của người khác. Chúng sinh phạm ngu lúc thấy người khác khổ đau thì trong tâm sinh ra vui thích, lúc thấy người khác an vui thì trong tâm sinh ra khổ sở. Bồ-tát lúc thấy người khác khổ đau thì mình khổ sở, lúc thấy người khác an vui thì mình an lạc. Người không có tâm bi lúc thấy người khác khổ đau thì giống mặt trăng thật lạnh lùng. Người có tâm bi lúc thấy người khác nhận chịu khổ đau thì giống như mặt trời sáng rực nơi mùa hạ, không hỏi ngu trí khi thấy người khác đau khổ, đều sinh lòng chán lìa sinh nhân ưu não. Người có tâm bi vô cùng thương xót, trong lòng liền quyết định, tất cả chúng sinh đau khổ chính là mình đau khổ. Bồ-tát nghĩ: Nếu không thể phát khởi đại tinh tiến, thì do đâu có thể phá tan sự khổ đau lớn lao này? Bồ-tát và tất cả chúng sinh cùng chung lợi ích, khổ đau an lạc đều đồng, nên cần phải siêng năng chịu khó để được thành tựu Bồ-đề. Bồ-tát suy nghĩ: Ta đạt được Bồ-đề rồi thì đem ban cho tất cả chúng sinh, trở lại trong chốn sinh tử, từ mới phát tâm trở lại đạt đến Bồ-đề, lại xả bỏ để ban cho chúng sinh, nhưng không hề thủ đắc. Bồ-tát vì lợi tha, nên thực hành bốn nhiếp pháp suốt đời không chán mệt, giống như mặt đất luôn giữ gìn hết thảy các vật mà mãi mãi không chán mệt. Người vì bản thân mình, tự thọ nhận sự

vui sướng hãy còn sinh lòng chán ngán. Bồ-tát vì người khác tạo sự an lạc không hề sinh tâm chán mệt. Bồ-tát tạo sự an lạc cho người, thấy A tỳ đau khổ giống như Niết-bàn an lạc, ở bên cạnh các khổ đau khác đâu có gì chán mệt. Nếu vì tất cả chúng sinh thọ nhận sự an lạc, thì tự mình có thể đón nhận vô lượng khổ nơi địa ngục, nên thường thực hành dũng mãnh ban cho người khác sự an lạc, không hề sinh tâm chán mệt. Do nhân duyên gì vì người khác tạo an lạc không hề chán mệt? Vì Bồ-tát quán xét tất cả chúng sinh, đều không thấy ý tưởng nào khác, tất cả giống như chính bản thân mình. Chúng sinh vì bị kiết sử trói buộc, ở tất cả mọi nơi đều muốn làm hại người khác. Người được tâm bị giữ gìn, đối với tất cả các khổ, không khổ nào là không muốn nhận chịu. Bồ-tát vì người khác nhận chịu sự bức bách của khổ đau, giống như người khổ đau vui thích sự an lạc giải thoát. Bồ-tát lúc vui mừng thay thế người khác nhận chịu sự bức bách của khổ đau chính là tâm đại bi thanh tịnh. Trí tuệ quán xét người khác nhận chịu đau khổ thì tâm bi liền trụ trong đó, nơi tâm bi an trụ thì khổ đau không thể an trụ, cho dù tâm bi lại bị khổ đau của tất cả chúng sinh ràng buộc. Như vậy làm cho người khác lợi lạc thì tâm sinh hoan hỷ hơn hẳn sự giải thoát an lạc. Bồ-tát thấy người khác nhận chịu đau khổ giống như chính bản thân mình đau khổ. Bản thân mình được an lạc thì luôn muốn ban cho người khác, tự cảm thấy hơn hẳn ở nơi Niết-bàn. Người có tâm bi thường muốn tự mình thọ nhận đau khổ để ban cho người khác an lạc. Bi cùng với khổ không thể trong một sát na có thể cùng an trụ. Người làm điều ác thấy người khác khổ đau thì muốn được tránh xa, thấy người khác được an vui thì tâm không vui mừng. Bồ-tát thấy người khác khổ đau thì không muốn xa lìa. Người không ái nhiễm thì không có tất cả mọi nghiệp khổ. Vì sao? Vì trừ diệt khổ đau cho người khác nên sinh tâm đại hoan hỷ. Bồ-tát ban cho người khác niềm an lạc lớn lao tất phải hoan hỷ. Thấy người khác ban cho người khác chút an lạc thì tâm hoan hỷ vô cùng. Vì sao? Vì thể tánh là như vậy. Bồ-tát thấy người khác an lạc thì bản thân mình cũng an lạc, Bồ-tát thấy người ban cho người khác chút ít an lạc, thì sao lại không sinh tâm hoan hỷ.
